

MỘT SỐ BIỆN PHÁP ỨNG DỤNG MÔ HÌNH REGGIO EMILIA VÀO GIÁO DỤC KỸ NĂNG TIỀN ĐỌC VIẾT CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 – 5 TUỔI

Lý Hồng Nguyệt Quế

Khoa Sư phạm và Khoa học cơ bản, Trường Đại học Tiền Giang

Tóm tắt: Giáo dục kỹ năng tiền đọc viết là một trong những nội dung khá quan trọng trong chương trình GDMN cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi. Việc nắm được những triết lý giáo dục theo mô hình Reggio Emilia để vận dụng vào thực tiễn một cách linh động sẽ góp phần cải thiện chất lượng khi thực hiện chương trình GDMN. Giáo dục kỹ năng tiền đọc viết có ý nghĩa cho trẻ không bắt buộc trẻ phải biết đọc, biết viết ngay từ những ngày đi học trường mầm non; mà là bồi dưỡng ở trẻ hứng thú, nhu cầu đối với việc học đọc viết, giúp trẻ có những kỹ năng làm tiền đề cho việc học đọc viết sau này.

Từ Khóa: mô hình Reggio Emilia; trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

SOME MEASURES TO APPLY THE REGGIO EMILIA MODEL IN TEACHING PRE-LITERACY SKILLS FOR 4-5 YEAR OLD PRESCHOOL CHILDREN

Ly Hong Nguyet Que

Faculty of Education and Basic Sciences, Tien Giang University

Abstract: Pre-reading and writing skills education is one of the important contents in the Early Childhood Education program for preschool children 4-5 years old. Understanding the educational philosophies of the Reggio Emilia model and applying them flexibly into practice will contribute to improving the quality of the implementation of the Early Childhood Education program. Providing meaningful pre-literacy skills education for children does not require children to know how to read and write right from their preschool days; It's about fostering children's interest and need for learning to read and write, helping them have skills that are the foundation for learning to read and write later.

Keywords: Reggio Emilia model; Preschool children 4-5 years old

Nhận bài: 15/02/2025

Phản biện: 18/03/2025

Duyệt đăng: 22/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi cho trẻ làm quen với đọc viết theo mô hình Reggio Emilia là dạy trẻ thông qua trải nghiệm, việc đọc viết của trẻ phải gắn liền với tình huống có ý nghĩa với trẻ, xuất phát từ nhu cầu, hứng thú và năng lực của trẻ. Dạy trẻ theo mô hình này mang tính linh hoạt, giáo viên là người quan sát, đồng hành, hướng dẫn trẻ một cách gián tiếp qua quá trình trẻ trải nghiệm. Việc đánh giá khả năng đọc viết của trẻ phải thông qua suốt quá trình, không chỉ dựa vào kết quả. Cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) và phụ huynh (PH) đều hiểu chưa đầy đủ, chưa chính xác về vấn đề giáo dục kỹ năng tiền đọc viết cho trẻ. Vì vậy có nhiều GV lẫn PH đang thực hiện việc dạy trẻ học chữ thực thụ như ở trường tiểu học. CBQL và GVMN đều cho rằng tạo môi trường chữ viết sẽ giúp trẻ phát triển được kỹ năng đọc viết, tuy nhiên ở trường MN đa số tổ chức môi trường chữ còn theo hình thức cứng nhắc như chưa tổ chức cho trẻ tương tác thật sự trong môi trường đó. Chính vì thế, việc hướng dẫn cho trẻ làm quen với đọc viết chưa mang lại hiệu quả. Từ những lí do trên **“Một số biện pháp ứng dụng mô hình Reggio Emilia vào giáo dục kỹ năng tiền đọc viết cho trẻ MG 4 – 5 tuổi”** được chọn để tìm hiểu.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm: Tiền đọc viết – kỹ năng tiền đọc viết

Clio Steams đề cập đến yếu tố thời gian khi nghiên cứu về tiền đọc viết. Theo đó, thời kỳ tiền đọc viết có thể từ trẻ vài tháng tuổi đến tuổi mẫu giáo, trẻ nhạy trong việc nhận thức ngôn ngữ và những ước lệ của viết chữ.

Loris Malaguzzi, nhìn từ góc độ tổ chức hoạt động dạy và vai trò của người dạy, cho rằng tiền đọc viết (literacy) là một hoạt động mà người giáo dục sẽ truyền cảm hứng cho trẻ tham gia vào đó. Mặc dù trẻ không đọc viết được nhưng đưa trẻ cần có vô số cơ hội tiếp xúc với âm thanh, giọng nói, chữ cái thông qua các thẻ hình ảnh và cả có thể sao chép lại (Logaridis, Tranter & Siegrist, 2012).

Vậy:

- *Tiền đọc viết là quá trình dạy đọc viết một cách thực tế được bắt đầu rất sớm, trước tuổi đi học Tiểu học. Bao gồm các kiến thức, kỹ năng, thái độ và tiền chất được phát triển để đọc và viết. Ở giai đoạn này trẻ thực sự có hứng thú đối với việc tiếp xúc với tiếng nói, ngữ điệu, các con chữ bằng con đường trực quan và thực hành.*

2.2. Quan điểm giáo dục trẻ của mô hình Reggio Emilia

Đặc điểm của chương trình giáo dục Reggio Emilia

Tư tưởng của L. Malaguzzi về trẻ em và cách học của trẻ em

Cách nhìn nhận độc đáo về trẻ em của mô hình giáo dục Reggio Emilia là: Trẻ có thể có hàng trăm cách làm (được gọi là “hàng trăm ngôn ngữ”) do vậy trẻ em có quyền được tạo cơ hội phát triển tiềm năng, được tự kiến tạo nên kiến thức cho mình, trẻ cần được khích lệ chia sẻ ý tưởng, trẻ em cần được hiểu rằng các em vốn dĩ tò mò, có năng lực và sáng tạo, trẻ em là con người xã hội và cần được lập mối quan hệ với những trẻ em khác, với gia đình, giáo viên và với cộng đồng. Như vậy, đây là chương trình giáo dục trẻ để trẻ có thể tự khởi xướng. Cốt lõi của chương trình này là sự tin cậy rằng trẻ em tự hình thành cá tính riêng cho mình

Vai trò của phụ huynh – người thầy thứ nhất

Cha mẹ của đứa trẻ được xem là một thành phần quan trọng trong triết lý giáo dục của Reggio Emilia. Họ giữ vai trò đồng hành, phối hợp, động viên, hướng dẫn trẻ. Giáo viên tôn trọng cha mẹ của trẻ như người thầy thứ nhất của trẻ và thu hút họ vào mọi mặt của chương trình giáo dục. Vai trò của cha mẹ phản ánh cộng đồng, ở cả cấp trường lẫn ở cấp lớp học. Phụ huynh được dự kiến sẽ tham gia vào các cuộc thảo luận về chính sách trường học, quan tâm phát triển của trẻ, lập kế hoạch và đánh giá chương trình giảng dạy.

Vai trò của giáo viên – người thầy thứ hai

Giáo viên Reggio được xem như người cùng hoạt động với trẻ - tức là cùng học, cùng làm, cùng tìm tòi,... với trẻ, không chỉ là dạy học hay làm mẫu cho trẻ. Giáo viên động viên, khuyến khích trẻ học bằng cách lập những kế hoạch hoạt động và bài dạy dựa trên hứng thú của trẻ; bằng cách đặt câu hỏi cho trẻ để hiểu nhiều hơn về trẻ và sự tiếp thu bài của trẻ, tham gia tích cực vào các hoạt động của trẻ, thay vì chỉ thụ động quan sát trẻ học.

Vai trò của môi trường giáo dục – người thầy thứ ba

Khác biệt hơn những nhà giáo dục trước đây, Loris Malaguzzi nhấn mạnh môi trường có vai trò quan trọng hơn chúng ta thường nghĩ – môi trường là một người thầy của trẻ em - “người thầy thứ ba” trong việc dạy - học cho trẻ em trước 6 tuổi. Những quan điểm chính về vấn đề này là:

- Môi trường học đóng vai trò trung tâm làm cho việc học có ý nghĩa: môi trường linh hoạt, đáp ứng nhu cầu giáo viên và trẻ em để cùng nhau học tập.

- Môi trường phản ánh các giá trị mà chúng ta

muốn giao tiếp với trẻ em.

- Việc tổ chức môi trường học tập hiệu quả đòi hỏi người lớn có năng lực thiết kế nó theo nguyên tắc đa dạng, đủ ánh sáng tự nhiên, ngăn nắp và đẹp với không gian mở thông thoáng khuyến khích sự hợp tác, tương tác, giao tiếp và khám phá. Phần lớn là những vật liệu thiên nhiên mang tính mở rất cao, có nhiều góc khác nhau – chúng được bố trí sao cho hấp dẫn trẻ, thu hút chú ý và kích thích được sự tìm tòi, muốn nghiên cứu sâu hơn – không chỉ là sự quan tâm.

Hầu như việc dạy ở các trường Reggio Emilia chủ yếu được diễn ra theo hình thức dự án. Các dự án mà giáo viên và trẻ em tham gia khác nhau theo một số cách, như được mô tả hiện nay bởi các nhà giáo dục Mỹ, về đề tài, bài học hoặc nghiên cứu chủ đề. Giáo viên quan sát về hoạt động chơi và hoạt động khám phá tự phát của trẻ em. Các chủ đề của dự án cũng được lựa chọn dựa trên sự tò mò nhận thức hoặc mối quan tâm xã hội của giáo viên và phụ huynh, hoặc các sự kiện làm trẻ em và giáo viên phải lưu tâm. Giáo viên Reggio đánh giá cao về khả năng ứng biến với hứng thú của trẻ hay với những tình huống bất ngờ.

Các dự án được xem là thành công là những dự án tạo ra đủ lượng quan tâm của người học và không cứng nhắc để có thể kích thích sự suy nghĩ sáng tạo của trẻ em, giải quyết được những vấn đề xảy ra trong thực tiễn và mở ra những con đường khám phá khác nhau cho người học.

2.3. Các biện pháp đề xuất và áp dụng vào thực tiễn

2.3.1. Xây dựng xưởng nghệ thuật theo mô hình giáo dục Reggio Emilia

***.Đề xuất diện tích, vị trí và cách lựa chọn màu sắc xây dựng xưởng nghệ thuật trong lớp**

Diện tích: Diện tích tại xưởng nghệ thuật phải được thiết kế đủ cho số lượng trẻ từ 4 – 6 trẻ hoạt động. Ngoài ra, diện tích cần đủ để sắp xếp kệ, bàn, ghế, các học cụ, đồ dùng học tập, các vật liệu viết, vật liệu thiên nhiên. Cần bố trí khoảng không gian thỏa mái để trẻ di chuyển, tự sử dụng và cất đồ dùng khi tham gia các hoạt động tại đây.

Vị trí: Xưởng nghệ thuật cần xa góc động, gần góc tĩnh và được bố trí riêng ở nơi có nhiều ánh sáng (tốt nhất là có ánh sáng tự nhiên), yên tĩnh, có trang bị bàn thấp, ghế ngồi để tạo cảm giác an toàn, thỏa mái cho trẻ. Bởi vì, xưởng nghệ thuật là nơi tổ chức các hoạt động kỹ năng tiền đọc viết nên cần cung cấp ánh sáng vừa đủ và đặt ở nơi kín đáo để trẻ tập trung vào hoạt động.

Lựa chọn màu sắc cho các đồ dùng, học cụ và NVL: Không nên lựa chọn các đồ dùng, học cụ và NVL có quá nhiều màu sắc rực rỡ bởi vì khiến trẻ nhìn một cách lộn xộn, mất tập trung chú ý vào HĐ chính. Nên sử dụng các NVL thiên nhiên có gam màu trung tính (màu gỗ, màu trắng, màu đất,...), tạo cảm giác gần gũi, mộc mạc cho trẻ; nên có bố trí những cành cây khô ở phía trên xưởng nghệ thuật nhằm tạo cho trẻ cảm giác gần gũi thiên nhiên.

***.Đề xuất cách sắp xếp, bố trí đồ dùng, học cụ và các NVL tại xưởng nghệ thuật**

Trong xưởng nghệ thuật được chia thành ba khu vực: Khu vực đồ dùng, học cụ và vật liệu viết; khu vực các NVL thiên nhiên; Khu vực các NVL mở.

➤ Khu vực đồ dùng, học cụ và vật liệu viết

Cung cấp thẻ từ, thẻ tranh, thẻ tên có hình của các bạn trong lớp và được đựng trong rổ bằng mây/tre. Ngoài ra, sử dụng các khối gỗ được tạo ra từ thân cây có khoảng rỗng để chứa đựng các dụng cụ viết như: bút chì, bút lông, bút sáp, màu, cọ, phấn, kéo. Đối với các loại giấy khác nhau (giấy vẽ, giấy màu, giấy than, giấy viết thư, bao thư,...) thì nên đặt vào khay gỗ. Và GV nên chuẩn bị thêm các tài liệu viết hỗ trợ như tranh ảnh, con dấu và miếng dán (sticker). Tất cả nên sắp xếp vào vị trí sao cho trẻ dễ thấy, dễ sử dụng và dễ sắp xếp.

➤ Khu vực các NVL thiên nhiên

GV chuẩn bị các NVL như: viên sỏi, cát, các loại hạt (quả), cành cây khô, các loại đậu, lá cây, cỏ hoa... Đối với những NVL quá nhỏ này thì GV không nên để trong rổ vì sẽ gây nguy hiểm cho trẻ, có thể bày trí gọn gàng ngăn nắp trong một khối gỗ được phay nhiều lỗ hình tròn, vuông hoặc GV bảo quản trong hộp có dán tên ở ngoài. Nên dùng các khay/ rổ bằng mây, tre hoặc gỗ để chứa đựng, GV cần để vừa phải NVL trong một đồ đựng không nên để quá nhiều mà cũng không để quá ít, bởi vì điều đó sẽ làm mất đi tính thẩm mỹ trong cách bày trí NVL. Các NVL cùng nhóm sẽ được đặt cạnh nhau. Điều này sẽ giúp trẻ dễ dàng hơn trong việc phân biệt sự khác nhau giữa các NVL từ đó trẻ sẽ dễ dàng nắm được cách sử dụng.

➤ Khu vực các NVL mở

Các loại NVL mở như các loại nút, hoa vải, que gỗ, dây thừng,... sẽ được đựng trong lọ thủy tinh hoặc đựng trong rổ làm bằng mây/tre để tạo cho trẻ sự phân biệt cũng như thẩm mỹ trong khu vực.

GV cần tạo điều kiện để trẻ được tham gia sắp đặt xưởng nghệ thuật sẽ giúp trẻ làm tăng khả năng ghi nhớ các đồ dùng, học cụ, vật liệu. Điều đó, sẽ

giúp trẻ dễ dàng sử dụng, tìm kiếm trong quá trình trẻ tham gia hoạt động. Ngoài ra, GV nên quan sát quá trình trẻ chơi, thăm dò ý kiến của trẻ để điều chỉnh cũng như thay đổi đồ dùng, vật liệu soa cho thích hợp để nhằm duy trì hứng thú, tích cực khám phá của trẻ, tránh gây sự nhàm chán.

2.3.2. Thiết kế môi trường đọc viết phong phú trong và ngoài lớp học

Việc xây dựng môi trường chữ phong phú sẽ giúp trẻ phát triển kỹ năng tiền đọc viết cho trẻ MG một cách có ý nghĩa. Tuy nhiên, việc áp dụng môi trường chữ vào GDKN tiền đọc viết cho trẻ MG của GVMN còn một số hạn chế nhất định, chưa phát huy hết hiệu quả GD. Tác giả đề xuất các nội dung thiết kế môi trường đọc viết phong phú theo các bước như sau:

Bước 1: Xác định chủ đề, mục tiêu, nội dung môi trường đọc viết cần tổ

chức

- Căn cứ vào chương trình GDMN năm 2017.

- Dựa vào chủ đề, chủ điểm theo kế hoạch của trường, lớp.

- Căn cứ vào nhu cầu hứng thú, khả năng, kinh nghiệm của trẻ để xác định nội dung, mục tiêu cho hợp lý.

- Dựa trên điều kiện kinh tế, văn hóa của trường, địa phương.

Bước 2: Quan sát không gian trong và ngoài lớp học

- Dự kiến trang trí, thiết kế môi trường đọc viết kèm hình ảnh trực quan, thu hút trẻ vào các mảng tường, hành lang, ngoài trời, từng góc HĐ, từng khu vực để trẻ được “tắm mình” trong môi trường chữ viết. Từ đó, có sự bổ sung, thay đổi sao cho phù hợp.

Bước 3: Chuẩn bị các loại bảng biểu để xây dựng môi trường đọc viết

- Chuẩn bị các loại bảng biểu trong và ngoài lớp như:

Bảng tên

Dán nhãn tên vào tất cả mọi thứ: kệ đồ dùng; tên các đồ dùng, đồ chơi; các góc chơi; các khu vực; cây trong vườn; sân chơi; tên của trẻ ở các kệ đồ dùng các nhân, ký hiệu của trẻ (ly uống nước, bàn chải đánh răng, khăn lau tay, gối, ghế...) để trẻ được tiếp xúc với chữ viết hàng ngày, nhận biết được ý nghĩa và chức năng của chữ viết trong cuộc sống xung quanh.

Dán nhãn các đồ dùng, đồ chơi, học cụ và NVL trong các góc hoạt động: góc phân vai, góc âm nhạc, góc xây dựng – lắp ráp, góc tạo hình, góc

học tập.

Dán nhãn tên các đồ dùng, học cụ và NVL trong “xưởng nghệ thuật”: các loại giấy (giấy A4, giấy stick, giấy màu, giấy decal, giấy bìa cứng, giấy lụa, giấy khổ lớn,...); các loại bút (bút chì, bút chì màu, bút màu, bút lông, bút mực, phấn, cọ,...); bảng đen/trắng; các NVL tự nhiên (đá, sỏi, cát, các loại hạt, lá, cành cây khô,...),...

Bảng biểu

Bảng điểm danh, bảng sinh hoạt hàng ngày, bảng sinh nhật, bảng thời tiết, danh mục đồ chơi,... có gắn hình ảnh kèm chữ viết bên dưới giúp trẻ hiểu chức năng sử dụng của chữ viết và có cơ hội đọc chữ một cách tự do không gò ép.

Bảng hướng dẫn, bảng nội quy

GV chuẩn bị các loại bảng hướng dẫn khác nhau như bảng hướng dẫn các bước đánh răng, rửa tay, rửa mặt; nội quy sử dụng nhà vệ sinh; cách sử dụng nhạc cụ; bảng hướng dẫn nấu ăn; bảng nội quy góc chơi... Các loại bảng này giúp trẻ hiểu mối liên hệ giữa chữ viết với sinh hoạt hàng ngày và nhận thức được tầm quan trọng của việc học đọc viết.

Bảng thông báo

Trên bảng thông báo, GV có thể ghi nội dung cần tuyên truyền cho PH, cho trẻ, các sự kiện đặc biệt, thông tin thông báo,... Bảng thông báo cũng là một trong những tài liệu đọc cần thiết cho trẻ.

Bước 4: Cô và trẻ cùng tham gia thiết kế môi trường đọc viết

Cô cùng trẻ trang trí các góc chơi, được giúp cô xây dựng môi trường đọc viết của lớp trẻ sẽ rất tự hào vì có sản phẩm của mình. Từ đó, trẻ sẽ có hứng thú với chữ, hiểu ý nghĩa của chữ và việc

học chữ của trẻ sẽ trở nên có ý nghĩa.

Bước 5: Tổ chức các HĐ cho trẻ tương tác trong môi trường đọc viết

Hướng trẻ đến các loại bảng biểu: bảng điểm danh, bảng sinh nhật,... để giúp trẻ nhận ra tên các đồ dùng, học cụ, vật liệu; tìm đúng tên trên đồ dùng cá nhân của mình; “đọc” cách hướng dẫn với sự gợi ý bằng hình ảnh minh họa và sự hỗ trợ từ GV.

Tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm với các HĐ đọc viết trong môi trường chữ xung quanh: chơi trò chơi với con chữ, đọc các từ quen thuộc, đọc tên các đồ dùng, viết những điều trẻ muốn nói lên cát,... để trẻ thấy được mối liên hệ giữa lời nói và chữ viết.

III. KẾT LUẬN

Reggio Emilia là mô hình giáo dục hiện đại với triết lý “trẻ em tự khởi xướng việc học của mình”. Khi cho trẻ làm quen với đọc viết theo mô hình Reggio Emilia là dạy trẻ thông qua trải nghiệm, việc đọc viết của trẻ phải gắn liền với tình huống có ý nghĩa với trẻ, xuất phát từ nhu cầu, hứng thú và năng lực của trẻ. Dạy trẻ theo mô hình này mang tính linh hoạt, GV là người quan sát, đồng hành, hướng dẫn trẻ một cách gián tiếp qua quá trình trẻ trải nghiệm. Việc đánh giá khả năng đọc viết của trẻ phải thông qua suốt quá trình, không chỉ dựa vào kết quả. Với cách xây dựng xưởng nghệ thuật đọc viết cùng với việc sắp đặt các đồ dùng, học cụ, nguyên vật liệu được chia thành những khu vực riêng, không che đậy, sắp đặt theo hướng mở và gần gũi với thiên nhiên đã khơi dậy được khả năng, hứng thú của trẻ trong hoạt động giáo dục kỹ năng tiền đọc viết theo chủ đề/dự án và giúp trẻ thuận tiện trong việc sử dụng, bảo quản.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD & ĐT (2017). Chương trình giáo dục mầm non. Nxb Giáo dục.
2. Carolyn Edwards, Lella Gandini, and George Forman (Third edition) (2012). The hundred languages of children. Reggio Emilia, Italy: Reggio Emilia.
3. Đinh, Hồng Thái (2010). Giáo trình phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non. Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Hoà (2015), Giáo trình Giáo dục học mầm non, NXB GD.